TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày: 10-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.

Ông Trần Phú Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh D; sinh năm: 1994 tại Long An; nơi thường trú: ấp 5, xã M, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh D và bà: Trần Thị Diệu H; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: ngày 16/6/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án số 103/2020/HS-ST, ngày 17/9/2020 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án số 146/2020/HS-ST, ngày 21/12/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án số 103/2020/HS-ST và tổng hợp 02 bản án (Quận 12 và quận Gò Vấp) buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 08 năm tủ tại Bản án số 137/2020/HS-ST; bị bắt và tạm giam ngày: 07/7/2020.

(Bị cáo có mặt).

- *Bị hại:*

Ông Hồ Văn T – Sinh năm: 1991 (có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Long an.

Tạm trú: đường T, Phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh D và ông Hồ Văn T quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook và thường xuyên nói chuyện qua lại. Khi biết ông T có nhu cầu xin việc vào làm quân nhân chuyên nghiệp theo biên chế tại Bệnh viện Quân Y 7A, D nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản lấy tiền tiêu xài. D tự xưng là Thượng úy, công tác tại Viện kiểm sát quân sự Quân khu 7 – Bộ Quốc phòng, quen biết nhiều lãnh đạo của Quân khu nên có thể giúp ông T chuyển biên chế chuyên nghiệp trong quân đội với chi phí là 80.000.000 đồng. Mỗi lần gặp ông T, D đều mặc quân phục sỹ quan quân đội và mang quân hàm thượng úy nên ông T tin là thật và đồng ý nhờ việc như trên, cụ thể trong khoảng thời gian từ tháng 02 đến tháng 04/2020, ông T đã đưa tiền cho D được tổng cộng 55.000.000 đồng (đưa tiền mặt tại các địa chỉ: Trước số 45 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10; trước số 51/2 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10; trụ ATM của Ngân hàng Quân đội trước cổng Trường Cao đẳng nghề số 7, địa chỉ số 51/2 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10; trước số 51/2 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10). Sau khi nhận được tiền thì D đã tiêu xài hết. Sau đó, D tiếp tục yêu cầu ông T giao tiền để xin việc nhưng do nghi ngờ, ông T phát hiện bị D lừa đảo chiếm đoạt tài sản (D không phải là sỹ quan, công tác tại Viện kiểm sát quân sự Quân khu 7 – Bộ Quốc phòng). Đến ngày 22/4/2020, ông T phát hiện D đang ở tại khách sạn Ân Tình – địa chỉ: Số 241 đường Lê Đại Hành, Phường 13, Quận 11 nên đến Công an phường trình báo. Công an Phường 13, Quận 11 đưa D về trụ sở lập biên bản tiếp nhận vụ việc, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11. Căn cứ vào thẩm quyền điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã chuyển hồ sơ và Nguyễn Thanh D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt là số tiền 55.000.000 đồng, không có cơ sở thu hồi lại được; bị hại yêu cầu Nguyễn Thanh D bồi thường số tiền trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Nguyễn Thanh D về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh D khai nhận hành vi của mình như nêu trên.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ: 01 bộ quân phục sỹ quan quân đội (theo D khai là trang phục D được cấp trong thời gian là sỹ quan dự bị), 01 cặp cầu vai màu đỏ và 01 cặp quân hàm cấp bậc thượng úy (theo D khai nhặt được ở ngăn bàn trong thời gian tham gia huấn luyện tại Ban chỉ huy quân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An, nhưng qua xác minh thì tại đơn vị không có bị mất quân hàm, quân hiệu).

Đối với: 01 thẻ ATM của ngân hàng Quân đội mang tên Hồ Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho ông T.

Riêng đối với 01 xe môtô biển số 59Z2-136.67. Kết quả xác minh, xe do bà Nguyễn Thị Ngọc H đứng tên đăng ký sở hữu. Ngày 22/4/2020, bà H cho D mượn xe để sử dụng. Xét đây là tài sản của bà H, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho bà Hà.

Tại Cáo trạng truy tố số 02/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Nguyễn Thanh D về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm b, c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; về phía bị hại vẫn giữ nguyên lời khai và yêu cầu của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo:

Nguyễn Thanh D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý trách nhiệm và các biện pháp tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

- Ý kiến của bị hại: Bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình, không tranh luận gì.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo thực hiện hành vi dùng thủ đoạn gian dối, làm cho bị hại tin tưởng giao tài sản và chiếm đoạt tài sản trị giá tổng cộng là 55.000.000 đồng, nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); đồng thời có căn cứ xác định bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản từ 05 lần trở lên (trong đó: 02 lần tại quận Gò Vấp đã bị kết án, 02 lần tại Quận 12 đã bị kết án, 02 lần tại Quận 5 đã bị kết án, nhưng chưa được xóa án tích và 01 lần tại Quận 10 xét xử trong bản án này), bản thân không có nghề nghiệp và lấy đó làm nguồn sống chính, đó là phạm tội mang tính chất chuyên nghiệp; do vậy bị cáo bị truy tố và xét xử thêm 01 tình

tiết định khung nữa quy định tại điểm b khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 55.000.000 đồng, bị hại Hồ Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền đã bị chiếm đoạt; xét yêu cầu của bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật; vậy căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Thanh D bồi thường khoản tiền 55.000.000 đồng cho ông Hồ Văn T ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với: 01 bộ quân phục sỹ quan quân đội, 01 cặp cầu vai màu đỏ và 01 cặp quân hàm cấp bậc thượng úy, không có giá trị sử dụng và lưu hành bất hợp pháp; do vậy căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[6] Tổng hợp hình phạt chính của nhiều bản án.

Đối với bản án số 137/2020/HS-ST ngày 21/12/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (trong đó đã tổng hợp hình phạt: 02 năm tù của Bản án số 103/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 12, 03 năm tù của Bản án số 146/2020/HSST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 12) do hành vi phạm tội bị xét xử lần này, thực hiện trong khi hành vi phạm tội tại bản án trên

chưa bị kết án bằng các bản án có hiệu lực pháp luật, nên không tính là tiền án; nhưng nay bản án này đã có hiệu lực pháp luật, nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thanh D;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D 04 (bốn) năm tù, tổng hợp hình phạt trên với hình phạt: 08 (tám) năm tù theo Bản án số 137/2020/HS-ST ngày 21/12/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, thì bị cáo Nguyễn Thanh D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2020.

- Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc: Bị cáo Nguyễn Thanh D bồi thường số tiền 55.000.000 (năm mươi lăm triệu) đồng cho ông Hồ Văn T.

Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ quân phục sỹ quan quân đội, 01 cặp cầu vai màu đỏ và 01 cặp quân hàm cấp bậc thượng úy.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/01/2021 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo D chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 2.750.000 (hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, bị hại tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triệu Luật